TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 29/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu; Ông Hồ Quang Hiển.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Vi Thế Nam – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên toà*:** Ông Nông Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/ QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Hùng V**, sinh năm 1991; nơi sinh: tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: tổ 6, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị N; vợ là Nguyễn Thị P và 01 con; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được tại ngoại - Có mặt.

2. **Trần Văn Q**, sinh năm 1981; nơi sinh: tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: tổ 4, thị trấn Đ, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị H; vợ là Nguyễn Thị L và 03 con; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được tại ngoại - Có mặt.

3. **Trần Văn T**, sinh năm 1990; nơi sinh: tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: tổ 7, thị trấn Đ, huyện K Nô, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Phạm Thị C; vợ là Võ Thị Y và 01 con; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được tại ngoại - Có mặt.

4. **Lai Tín H**, sinh năm 1973; nơi sinh: tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: thợ sửa điện lạnh; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Hoa; giới

tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lai H và bà Đặng Thị T; vợ là Trần Thị Thùy D và 02 con; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được tại ngoại - Có mặt.

5. **Bùi Văn C**, sinh năm 1975; nơi sinh: tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Nguyễn Thị N; vợ là Trần Thị T và 03 con; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được tại ngoại - Có mặt.

6. **Đào Phước T**, (tên gọi khác: Ụ), sinh năm 1986; nơi sinh: tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào H và bà Trần Thị T; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được tại ngoại - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Kim N; sinh năm 1996; Địa chỉ: buôn 9, xã Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

2. Anh Nguyễn Quang C; Sinh năm 1988; Địa chỉ: tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt

Người làm chứng: Anh Phan Văn G; sinh năm 1976; Địa chỉ: tổ 3, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 11/12/2018 do được chủ quán nhờ nên anh Hoàng Kim N đến quán cà phê H thuộc tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông trông coi và quản lý quán. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày Nguyễn Hùng V đến quán cà phê H để uống cà phê chờ xem trận C kết bóng đá giữa đội tuyển Việt Nam gặp đội tuyển Malaysia, khi vào quán V ngồi cùng bàn với anh Phan Văn G, ngồi được một lúc thì có Trần Văn T, Trần Văn Q cũng đến ngồi cùng bàn chờ xem bóng đá. Trong lúc mọi người đang uống nước chờ xem bóng đã thì có người (không rõ ai) nói: "làm tí" *(có nghĩa là đánh bạc ăn tiền),* nghe xong V, T và Q chuyển qua bàn ghế đá phía sau quầy pha chế của quán để đánh bạc. Khi chuyển sang bàn ghế đá thì có một phin pha cà phê, bên trong phin có 04 vỏ hạt dưa để trên bàn từ trước, Q cầm Phin cà phê lên xóc để cho V và T tiến hành đặt cược tiền. Cách chơi như sau: Q là người cầm cái xóc, sử dụng phin pha cà phê xóc 04 vỏ hạt dưa, sau khi cái xóc xong đặt phin xuống bàn thì những người tham gia đặt cược tiền bên chẵn hoặc bên lẻ. Khi mở nắp phin ra số vỏ hạt dưa thể hiện số lẻ, thì người đặt cược tiền bên lẻ thắng số tiền mình đã đặt, còn những người đặt cược bên chẵn thua số liền đã đặt và ngược lại. Trong

lúc Q, V và T đang chơi đánh bạc với hình thức xóc hạt dưa thắng thua bằng tiền thì có Bùi Văn C, Lai Tín H, Đào Phước T, đến quán xem bóng đá, thấy nhiều người đang đánh bạc nên vào tham gia chơi cùng. Quá trình tham gia đánh bạc các con bạc không pH nộp tiền xâu, mức cược tối đa, tối thiểu không quy định nhưng quá trình chơi các con bạc đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng, không có người canh gác, cảnh giới, Trần Văn Q cầm cái từ đầu đến 20 giờ 55 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Krông Nô bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.200.000 đồng cùng tang vật có liên quan. Trong thời gian tham gia đánh bạc, Nguyễn Hùng V, Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C và Đào Phước T có gọi cà phê, nước, thuốc lá ra để sử dụng, do khách đông nên anh N nhờ anh Nguyễn Quang C, thu giúp tiền cà phê, nước và thuốc lá cho anh N nhưng không nói thu bao nhiêu, khi anh C đến chỗ các con bạc lấy tiền cà phê, nước và thuốc lá thì các con bạc đưa số tiền 350.000 đồng, anh C đưa số tiền trên cho anh N, sau đó anh N đưa lại cho chủ quán.

Các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền cụ thể như sau:

- Bị cáo Nguyễn Hùng V mang theo 2.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

- Bị cáo Trần Văn Q mang theo khoảng 3.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại 500.000 đồng.

- Bị cáo Trần Văn T mang theo 600.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

- Bị cáo Lai Tín H mang theo 5.000.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc.

- Bị cáo Bùi Văn C mang theo 1.800.000 đồng, sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc.

- Bị cáo Đào Phước T mang theo 600.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ: số tiền 8.200.000 đồng thu tại chiếu bạc; 01 phin cà phê và nắp đậy bằng kim loại màu trắng bạc; 04 mảnh hạt dưa được bóc tách từ hạt dưa còn nguyên, có một mặt là màu trắng và một mặt màu đen. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Quang C: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA màu trắng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG màu bạc và 01 xe máy biển kiểm soát 48F2 -8843, màu sơn xanh; của Nguyễn Hùng V: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone màu vàng; của Lai Tín H: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu hồng đen và số tiền 4.300.000 đồng; của Trần Văn T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen; của Đào Phước T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen; của Bùi

Văn C 01 điện thoại, nhãn hiệu VIVO màu đen *(Tất cả có đặc điểm như trong biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ).*

Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 15/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hùng V, Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 - Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hùng V, Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Tòa án tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hùng V, Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 - Điều 321; điểm i, điểm s – khoản 1 – Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Lai Tín H, Đào phước T, mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Áp dụng khoản 1 - Điều 321; điểm s – khoản 1 – Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt: phạt tiền bị cáo Nguyễn Hùng V từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 - Điều 321; điểm i, điểm s – khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Trần Văn Q, Trần Văn T, Bùi Văn C, phạt tiền mỗi bị cáo từ từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:* số tiền 8.700.000 đồng (trong đó 8.200.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và 500.000 đồng của Trần Văn Q sử dụng đánh bạc). *Tịch thu tiêu hủy:* 01 phin cà phê và nắp đậy, 04 mảnh hạt dưa. Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả Nguyễn Hùng V 02 điện thoại di động; trả Lai Tín H 01 điện thoại di động và 4.300.000 đồng; trả Trần Văn T 01 điện thoại di động; trả Đào Phước T 01 điện thoại di động; trả Bùi Văn C 01 điện thoại di động; trả anh Nguyễn Quang C 03 điện thoại di động và 01 xe máy BKS: 48F2-8843.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Khoảng 21 giờ ngày 11/12/2018, tại quán cà phê H thuộc tổ 4, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Hùng V, Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T cùng thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức sử dụng phin pha cà phê xóc vỏ hạt dưa (xóc đĩa) thắng, thua bằng tiền thì bị Công an huyện Krông Nô bắt quả tang, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 8.700.000 đồng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Hùng V, Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T bị Viện kiểm sát nhân huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông truy tố về tội Đánh bạc theo khoản 1 - Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và nhân thân của các bị cáo:

3.1. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Tính chất mức độ hành vi các bị cáo Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T thực hiện có vai trò tương đương nhau. Bị cáo Nguyễn Hùng V ngày 04/04/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích do đó mức hình phạt đối với bị cáo V cao hơn các bị cáo khác. Do đó, cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng với mức độ của hành vi phạm tội để giáo dục các bị cáo T công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của bị cáo; các bị cáo Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, có căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Đối với hành vi nhận số tiền 350.000 đồng của anh Hoàng Kim N và anh Nguyễn Quang C, đây là tiền bán cà phê, nước, thuốc lá cho những người đánh bạc, do đó không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phin cà phê có nắp bằng kim loại và 04 con vị lấy từ nửa hạt dưa.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước : số tiền 8.200.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 500.000 đồng sử dụng đánh bạc đối với Trần Văn Q.

Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả Nguyễn Hùng V 02 điện thoại di động; trả Lai Tín H 01 điện thoại di động và 4.300.000 đồng; trả Trần Văn T 01 điện thoại di động; trả Đào Phước T 01 điện thoại di động; trả Bùi Văn C 01 điện thoại di động; trả anh Nguyễn Quang C 03 điện thoại di động và 01 xe máy BKS: 48F2-8843.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a - khoản 1 - Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hùng V, Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 - Điều 321; điểm s – khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Hùng V 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 - Điều 321; điểm i, điểm s – khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử:

+ Phạt tiền bị cáo Trần Văn Q 20.000.000 đồng.

+ Phạt tiền bị cáo Trần Văn T 20.000.000 đồng.

+ Phạt tiền bị cáo Lai Tín H 20.000.000 đồng.

+ Phạt tiền bị cáo Bùi Văn C 20.000.000 đồng.

+ Phạt tiền bị cáo Đào Phước T 20.000.000 đồng.

Tiền phạt được nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phin cà phê có nắp bằng kim loại và 04 con vị lấy từ nửa hạt dưa. *(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).*

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước : số tiền 8.200.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc *(Số tiền đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô);* 500.000 đồng sử dụng đánh bạc đối với Trần Văn Q.

Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả Nguyễn Hùng V 02 điện thoại di động; trả Lai Tín H 01 điện thoại di động và 4.300.000 đồng; trả Trần Văn T 01 điện thoại di động; trả Đào Phước T 01 điện thoại di động; trả Bùi Văn C 01 điện thoại di động; trả anh Nguyễn Quang C 03 điện thoại di động và 01 xe máy BKS: 48F2-8843.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a – khoản 1 - Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hùng V, Trần Văn Q, Trần Văn T, Lai Tín H, Bùi Văn C, Đào Phước T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Quách Trọng Sơn